

HƯỚNG DẪN CHỨC NĂNG NỘP HỒ SƠ DỰ THẦU LĨNH VỰC HÀNG HÓA THEO THÔNG TƯ 06

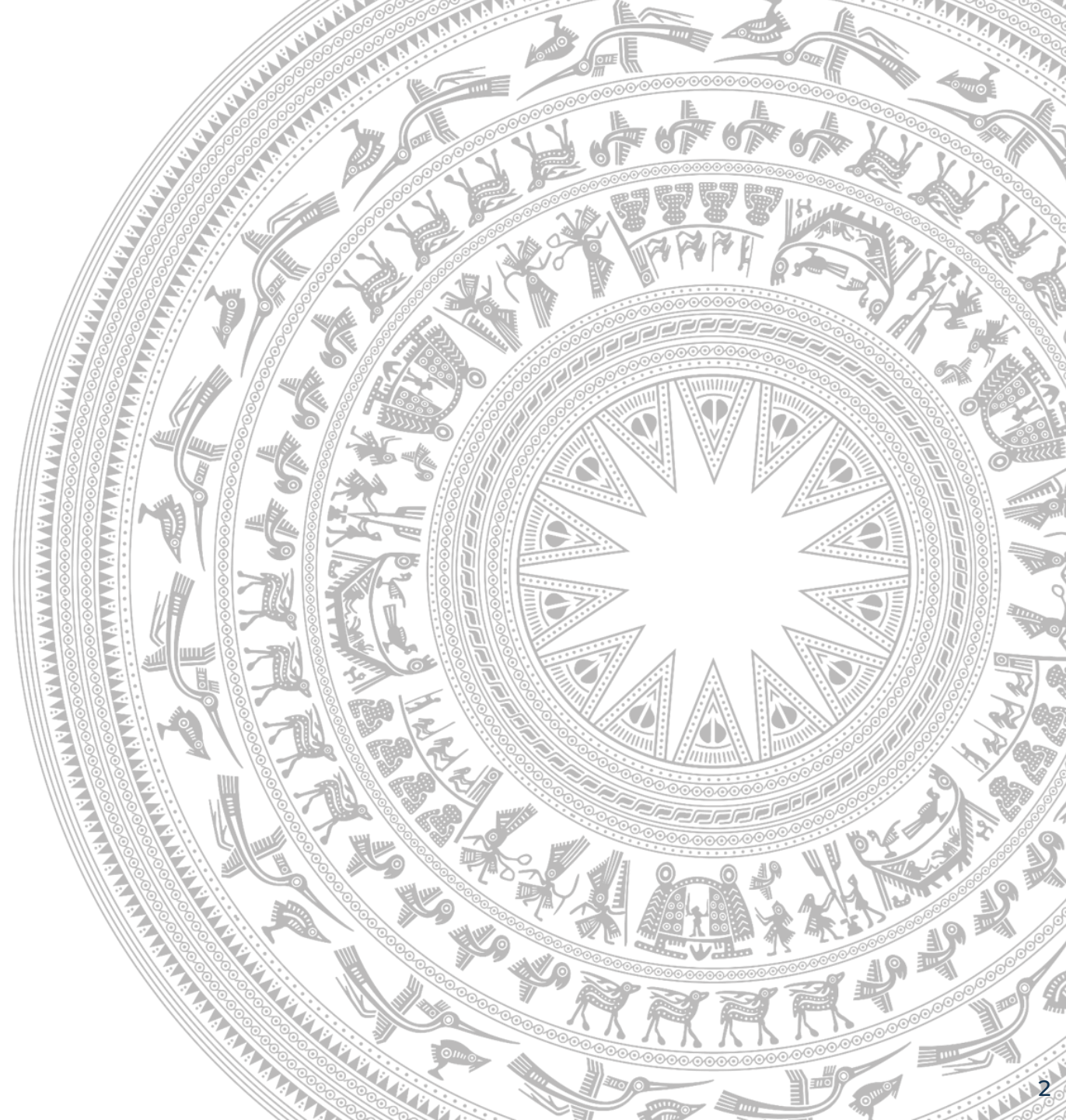
Hệ thống đấu thầu qua mạng quốc gia

Tháng 04/2024



MỤC LỤC

1. Cách thức truy cập chức năng
2. Mô tả chi tiết chức năng
 - 2.1. Nhập đơn dự thầu
 - 2.2. Nhập biểu mẫu hồ sơ dự thầu
 - 2.3. Nộp hồ sơ




01

CÁCH THỨC TRUY CẬP CHỨC NĂNG





1. Cách thức truy cập chức năng

 **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Tổng đài hỗ trợ: 19006126 Tiếng Việt

Giới thiệu Tin tức Thông báo của bộ Liên hệ - Góp ý





Trang chủ Tra cứu Câu hỏi thường gặp Hướng dẫn sử dụng Mua sắm công theo hiệp định 03:07:05 PM Thứ Tư, 17/4/2024   Nhà thầu


Tìm kiếm thông tin đấu thầu Lựa chọn nhà thầu Lựa chọn nhà đầu tư

Nhập từ khoá (ví dụ: IB0123456789 hoặc Mua sắm thiết bị)

Tìm theo: Số TBMT/ Tên gói thầu KHLCNT Chủ đầu tư [Hướng dẫn tìm kiếm *](#)

Từ khóa: Khớp tất cả từ (Phân biệt dấu) Khớp chính xác cụm từ

 **Đấu thầu điện tử**  **Hợp đồng điện tử**  **Thanh toán điện tử**  **Đào tạo trực tuyến**

 **Dành cho nhà thầu, nhà đầu tư mới** → **Thống kê hoạt động đấu thầu** → **Tra cứu dữ liệu hệ thống cũ**

Cách 1:

1. NSD truy cập trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn> đăng nhập hệ thống với vai trò **Nhà thầu**

2. Chọn **Đấu thầu điện tử**



1. Cách thức truy cập chức năng

The screenshot shows the NEPS e-Bidding system interface. The top navigation bar includes 'Trang chủ', 'Báo cáo', and 'Phân hệ nghiệp vụ'. The left sidebar menu is highlighted with red boxes and numbered 1, 2, and 3, corresponding to the steps in the legend below. The main content area displays 'Trang chủ' and 'Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm'. Below this, there are search filters for 'Mã thông báo', 'Tên gói thầu', and 'Tìm kiếm', along with a 'Xuất excel' button and a 'Tìm kiếm nâng cao' dropdown. A warning message is displayed: '**Khuyến nghị tham dự thầu:** Nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.' Below the warning, there is a red note: '**Lưu ý:** Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.'

Trang chủ Báo cáo Phân hệ nghiệp vụ

Phân hệ e-Bidding
Lựa chọn nhà thầu

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo luật đấu thầu

Tham dự thầu

Thỏa thuận liên danh trong đấu thầu

Quản lý hồ sơ dự thầu/hồ sơ dự sơ tuyển/hồ sơ quan tâm

Quản lý hồ sơ chào lại giá

Tiện ích

Thư mời thương thảo hợp đồng

Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo

Trang chủ

Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm

Mã thông báo Tên gói thầu Tìm kiếm

Xuất excel Tìm kiếm nâng cao

Khuyến nghị tham dự thầu: Nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Lưu ý: Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.

Mã thông báo Tên gói thầu Bên mời thầu Thao tác

IB2400005824 - 00 CĐT- Bảo đảm > 20tr

1. NSD chọn Quy trình lựa chọn nhà thầu theo luật đấu thầu
2. Chọn Tham dự thầu
3. Chọn Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm



1. Cách thức truy cập chức năng

Phân hệ e-Bidding
Lựa chọn nhà thầu >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo luật đấu thầu

- Đánh giá hồ sơ dự thầu >
- Tham dự thầu** >

Thỏa thuận liên danh trong đấu thầu

Quản lý hồ sơ dự thầu/hồ sơ dự sơ tuyển/hồ sơ quan tâm

Quản lý hồ sơ chào lại giá

- Tiện ích >
- Thư mời thương thảo hợp đồng
- Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo vốn khác >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo vốn tài trợ ADB/WB >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo hiệp định CPTPP/ EVFTA/ >

Trang chủ

Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm

Mã thông báo Tên gói thầu Tìm kiếm

Xuất excel Tím kiếm nâng cao

+ Tạo mới >

E-HSDT

E-HSDST/E-HSQT

Khuyến nghị tham dự thầu: Nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Lưu ý: Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.

< 1 2 >

<input type="checkbox"/>	Mã thông báo	Tên gói thầu	Bên mời thầu	Lĩnh vực	Loại thông báo	Thao tác
<input type="checkbox"/>	IB2400006118 - 00	gói 1		Phi tư vấn	Thông báo mời thầu	✎ 👁 🗑 ↺ ↻
<input type="checkbox"/>	IB2400001994 - 00	chào lại giá lô phần	Công ty TNHH Anh Tú	Hàng hóa	Thông báo mời thầu	✎ 👁 🗑 ↺ ↻
<input type="checkbox"/>	IB2400001920 - 00	TEST CLG phần lô	Công ty TNHH Anh Tú	Hàng hóa	Thông báo mời thầu	✎ 👁 🗑 ↺ ↻
<input type="checkbox"/>	IB2400001896 - 00	Test CLG phần lô	Công ty TNHH Anh Tú	Hàng hóa	Thông báo mời thầu	✎ 👁 🗑 ↺ ↻

Chọn Tạo mới => Chọn E-HSDT



1. Cách thức truy cập chức năng

Trang chủ

Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm

+ Tạo mới ▾

Mã thông báo

Tên gói thầu

Tìm kiếm

↓ Xuất excel ▾

Tìm kiếm nâng cao ▾

Khuyến nghị tham dự thầu: Nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Lưu ý: Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.

< 1 2 >


<input type="checkbox"/>	Mã thông báo ▾	Tên gói thầu ▾	Bên mời thầu ⓘ ▾	Lĩnh vực ▾	Loại thông báo ▾	Thao tác
<input type="checkbox"/>	IB2400005826 - 00	CĐT- Bảo đảm 6tr		Phi tư vấn	Thông báo mời thầu	
<input type="checkbox"/>	IB2400005824 - 00	CĐT- Bảo đảm > 20tr		Phi tư vấn	Thông báo mời thầu	
<input type="checkbox"/>	IB2400005825 - 00	CĐT Bảo đảm 7tr		Hàng hóa	Thông báo mời thầu	

Nhà thầu vi phạm khi vào màn hình Quản lý hồ sơ dự thầu sẽ hiển thị Lưu ý

Lưu ý: Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.



1. Cách thức truy cập chức năng

 **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

Tổng đài hỗ trợ: 19006126 Tiếng Việt

Giới thiệu Tin tức Thông báo của bộ Liên hệ - Góp ý

03:07:05 PM Thứ Tư, 17/4/2024

Trang chủ Tra cứu Câu hỏi thường gặp Hướng dẫn sử dụng Mua sắm công theo hiệp định Nhà thầu

Tìm kiếm thông tin đấu thầu Lựa chọn nhà thầu Lựa chọn nhà đầu tư

Tìm theo: Số TBMT/ Tên gói thầu KHLCNT Chủ đầu tư [Hướng dẫn tìm kiếm *](#)

Từ khóa: Khớp tất cả từ (Phân biệt dấu) Khớp chính xác cụm từ

Đấu thầu điện tử Hợp đồng điện tử Thanh toán điện tử Đào tạo trực tuyến

Dành cho nhà thầu, nhà đầu tư mới → **Thống kê hoạt động đấu thầu** → **Tra cứu dữ liệu hệ thống cũ**

Cách 2:

1. NSD truy cập trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn> đăng nhập hệ thống với vai trò **Nhà thầu**
2. Nhập số TBMT/ Tên gói thầu trên thanh tìm kiếm, sau đó chọn **Tìm kiếm**



1. Cách thức truy cập chức năng

Trang chủ > Thông tin lựa chọn nhà thầu

Tìm kiếm thông tin đấu thầu Lựa chọn nhà thầu Lựa chọn nhà đầu tư

IB2400011442

Tìm theo : Mã TBMT / Tên gói thầu KHLCNT Chủ đầu tư [Hướng dẫn tìm kiếm *](#)

Từ khóa : Khớp tất cả từ (Phân biệt dấu) Khớp chính xác cụm từ

Từ khóa : IB2400011442 Tìm theo : Khớp tất cả từ (Phân biệt dấu) Tìm trong : Mã TBMT Tên gói thầu

Tim thấy 1 kết quả Hiện thị bản ghi/ Trang

Tất cả (1) Chưa đóng thầu (1) Đã đóng thầu (0) < 1 >

Mã TBMT : IB2400011442-00	<input type="button" value="Chưa đóng thầu"/>	
Mua sắm vật tư y tế năm 2024		
Bên mời thầu : Nguyễn Duy Anh	Lĩnh vực : Hàng hóa	Thời điểm đóng thầu 14:40
Chủ đầu tư : Nguyễn Duy Anh	Địa điểm : Thành phố Hà Nội;	31/07/2024
Ngày đăng tải thông báo : 04/07/2024 - 14:51		Hình thức dự thầu Qua mạng

< 1 >

Cách 2:

Hệ thống trả về kết quả tìm kiếm, NSD nhấn chọn Tên gói thầu



1. Cách thức truy cập chức năng

Trang chủ > Thông tin lựa chọn nhà thầu > Mua sắm vật tư y tế năm 2024

< Quay trở lại

Mua sắm vật tư y tế năm 2024

Thông báo mời thầu

Thông tin chung | Hồ sơ mời thầu | Làm rõ HSMT | Hội nghị tiền đấu thầu | Kiến nghị

Tải TBMT

Thông tin cơ bản

Mã TBMT	IB2400011442
Ngày đăng tải	04/07/2024 14:51
Phiên bản thay đổi	00 ▾

Thông tin chung của KHLCNT

Mã KHLCNT	PL2400003686
Phân loại KHLCNT	Chi thường xuyên

Thời điểm đóng thầu
14:40
31/07/2024

Nộp hồ sơ

Còn lại: 22 ngày 23 giờ 15 phút

Khuyến nghị việc tham dự thầu:

Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Cách 2:

Tại màn hình Thông báo mời thầu chọn **Nộp hồ sơ**

02

MÔ TẢ CHI TIẾT CHỨC NĂNG



2.1. Tạo đơn dự thầu

Trang chủ / Quản lý HSDT/HSDST

1 Chọn thông báo mời thầu ————— 2 Chọn tư cách tham dự thầu ————— 3 Lập hồ sơ dự thầu

Nhập mã thông báo

1 Hướng dẫn: Nhập mã thông báo và bấm Tiếp theo hoặc chọn nút Tìm kiếm nâng cao để tìm kiếm thông báo mời thầu trên hệ thống

1. Nhập mã TBMT (theo định dạng IB22xxxx, không nhập IB22xxxx-00, -01...)
2. Trường hợp NSD không tìm kiếm theo Mã TBMT, thực hiện nhấn nút **Tìm kiếm nâng cao** để tìm kiếm theo các điều kiện khác
3. Nhấn nút **Tiếp theo**



2.1. Tạo đơn dự thầu

Trang chủ / Quản lý HSDT/HSDST

1 Chọn thông báo mời thầu ————— 2 Chọn tư cách tham dự thầu ————— 3 Lập hồ sơ dự thầu

Chọn tư cách tham dự thầu

Bạn tham dự thầu với tư cách là?

Nhà thầu độc lập

Nhà thầu liên danh

1

2

3

Chưa tạo liên danh cho gói thầu này. Vui lòng tạo liên danh trước khi tham dự thầu

1. Chọn tư cách tham dự thầu

2. Trường hợp NSD chọn tư cách = Nhà thầu liên danh, nhấn nút **Bắt đầu tạo liên danh** để tạo liên danh

3. Nhấn nút Tiếp theo



2.1. Tạo đơn dự thầu

Lưu ý: Nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu. Theo Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP, nhà thầu có tên trong danh sách này khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại khoản 1 Điều này.

1 Chọn thông báo mời thầu

2 Chọn tư cách tham dự thầu

3 Lập hồ sơ dự thầu

Chọn tư cách tham dự thầu

Bạn tham dự thầu với tư cách là?

Nhà thầu độc lập

Nhà thầu liên danh

Lưu ý: Trường hợp nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu thì khi tham dự thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu có giá trị gấp 3 lần giá trị đối với nhà thầu khác theo điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP..



2.1. Tạo đơn dự thầu

Trang chủ / Quản lý HSDT/HSDST

1 Chọn thông báo mời thầu ————— 2 Chọn tư cách tham dự thầu ————— 3 Lập hồ sơ dự thầu

Đơn dự thầu Biểu mẫu

Số TBMT:
IB2400011442

Tên gói thầu: Mua sắm vật tư y tế năm 2024

Hạn nộp:
31/07/2024 2:40:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại:
26 ngày 23 giờ 21

Hồ sơ dự thầu

Thông tin nhà thầu tham dự

Mã số thuế	0363809346
Tên nhà thầu	Công ty Cổ phần ABC
Tên người đại diện pháp luật	Nguyễn Văn A

< Quay lại

Xem trước ⦿

Lưu 📄

Lập e-HSDT >

Tại Tab Đơn dự thầu, NSD nhập đầy đủ thông tin bắt buộc có dấu sao đỏ



2.1. Tạo đơn dự thầu

Số TBMT: IB2400011445

Tên gói thầu: Mua sắm dụng cụ, vật tư và hóa chất - Có lô

Hạn nộp: 31/07/2024 2:52:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại:
26 ngày 00 giờ 02 phút 10 giây

Khuyến nghị việc tham dự

thầu: Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Giá dự thầu sau giảm giá

VND

Hiệu lực E-HSDT

90

Tối thiểu là 90 Ngày kể từ ngày 31/07/2024

Hiệu lực BDDT

Tối thiểu là 120 Ngày kể từ ngày 31/07/2024

Bảo đảm dự thầu

VND

Phân loại nhà thầu sản xuất/thương mại?

Chọn

Chọn phần lô của gói thầu tham dự

+ Chọn phần lô của gói thầu tham dự

Mã phần/lô	Giá dự thầu (VND)	Tỷ lệ giảm giá	Giá dự thầu sau giảm giá
		Giảm đều cho các phần <input type="text"/> %	
Chưa có thông tin phần/lô tham dự!			

Tải xuống file mẫu

Nhận dữ liệu từ file excel

< Quay lại

Xem trước

Lưu

Lập e-HSDT >

Với gói thầu có phần lô, NSD chọn phần lô của gói thầu tham dự



2.1. Tạo đơn dự thầu

Tìm kiếm phần (lô)

Chọn phần (lô)

Thông tin phần (lô)

Chọn tất cả phần (lô)	STT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)
<input type="checkbox"/>			
<input type="checkbox"/>	01	PP2400016003	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích
<input type="checkbox"/>	02	PP2400016004	Nitric Acid GR 65%

< 1 >

Thông tin phần (lô) đã chọn

STT	Mã phần (lô)	Tên phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Mô tả hàng hóa	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng sớm nhất	Ngày giao hàng muộn nhất	Thao tác
Không có dữ liệu										

Tìm kiếm phần (lô) bằng cách nhập mã phần (lô) hoặc tên phần (lô) sau đó chọn phần lô tương ứng và chọn **Xác nhận**



2.1. Tạo đơn dự thầu

Tại màn hình Đơn dự thầu, NSD tích chọn Cam kết dự thầu -> chọn Lưu để chuyển sang màn hình Lập E-HSDT

Số TBMT:

IB2400011442

Tên gói thầu: Mua sắm vật tư y tế năm 2024

Hạn nộp:

31/07/2024 2:40:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại:
26 ngày 23 giờ 19 phút 44 giây

Khuyến nghị việc tham dự thầu:

Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố nhất sinh khác

Cam kết tham dự thầu:

Cam kết tham dự thầu:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản (không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhà thầu là hộ kinh doanh);
2. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu;
3. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu;
5. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự (chủ hộ không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp nhà thầu là hộ kinh doanh);
6. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này;
7. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu(3);
8. Những thông tin kê khai trong E-HSDT là trung thực;
9. Trường hợp trúng thầu, E-HSDT và các văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT tạo thành thỏa thuận ràng buộc trách nhiệm giữa hai bên cho tới khi hợp đồng được ký kết.
10. Nếu E-HSDT của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Mục 37.1 E-CDNT của E-HSMT;
11. Có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói thầu(4);
12. Trường hợp chúng tôi không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Bên mời thầu quy định tại Mục 18.5 E-CDNT;

< Quay lại

Xem trước ⦿

































Lưu 📄

Lập e-HSDT >





2.2 Nhập biểu mẫu hồ sơ dự thầu

Tên biểu mẫu	Thao tác
Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu	  
Mẫu số 05B. kê khai năng lực sản xuất hàng hóa	  
Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn	  
Mẫu số 07. HỢP ĐỒNG CUNG CẤP HÀNG HÓA, EPC, EP, PC, CHÌA KHÓA TRAO TAY KHÔNG HOÀN THÀNH DO LỖI CỦA NHÀ THẦU TRONG QUÁ KHỨ	  
Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu	  
Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ	  
Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu	  
Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu	  
Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp	  
 Mẫu số 11.1 Bảng tổng hợp giá dự thầu	
Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa	  

1. Các biểu mẫu lưu thành công và hoàn thành sẽ được tự động tích xanh
2. Chọn 1 biểu mẫu và nhấn nút **Nhập/ Sửa**
3. Nhấn nút **Xem** để xem biểu mẫu
4. Nhấn nút **Xóa** để xóa dữ liệu đã nhập trong biểu mẫu



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Bảo đảm dự thầu khi tham dự thầu được chia thành 2 mức :

1. Số tiền bảo đảm dự thầu $< 20.000.000$: Hình thức bảo đảm dự thầu là Cam kết.
2. Số tiền bảo đảm dự thầu $\geq 20.000.000$ -> Hình thức bảo đảm dự thầu là Thư bảo lãnh hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh.





2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Mức bảo đảm dự thầu dưới 20.000.000

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng đối với nhà thầu độc lập)



Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu

Đối với gói thầu có giá trị bảo đảm dự thầu dưới 20 triệu đồng, nhà thầu không phải xuất trình thư bảo lãnh. Trong trường hợp này, nhà thầu phải cam kết trong đơn dự thầu nếu được mời vào thương thảo hợp đồng hoặc vi phạm quy định tại điểm b Mục 18.5 E-CDNT thì phải nộp một khoản tiền bằng giá trị quy định tại Mục 18.2 E-CDNT

Cam kết trong đơn dự thầu

Lưu ý:

1. Đối với trường hợp liên danh, hệ thống tự động hiển thị thông tin bảo lãnh dự thầu đã được nhà thầu trong liên danh chia sẻ tại chức năng Chia sẻ bảo lãnh tại phân hệ Bảo lãnh điện tử. Trường hợp không sử dụng các bảo lãnh này, nhà thầu được phép xóa thông tin.
2. Đối với nhà thầu là đại diện liên danh hoặc nhà thầu độc lập nhấn nút Chọn thư bảo lãnh để tìm kiếm thông tin bảo lãnh dự thầu từ phân hệ bảo lãnh điện tử.

Lưu

Tại mẫu 04A. Bảo lãnh dự thầu, NT tích chọn Cam kết trong đơn dự thầu -> chọn Lưu



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Số tiền bảo đảm dự thầu $\geq 20.000.000$

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng đối với nhà thầu độc lập)



Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu

+ Thêm dòng

STT	Tên nhà thầu thực hiện bảo lãnh	Số tiền bảo đảm dự thầu	Hiệu lực của bảo đảm dự thầu	Đính kèm	Thao tác
Không có dữ liệu					

Lưu ý:

- Đối với trường hợp liên danh, hệ thống tự động hiển thị thông tin bảo lãnh dự thầu đã được nhà thầu trong liên danh chia sẻ tại chức năng Chia sẻ bảo lãnh tại phân hệ Bảo lãnh điện tử. Trường hợp không sử dụng các bảo lãnh này, nhà thầu được phép xóa thông tin.
- Đối với nhà thầu là đại diện liên danh hoặc nhà thầu độc lập nhấn nút Chọn thư bảo lãnh để tìm kiếm thông tin bảo lãnh dự thầu từ phân hệ bảo lãnh điện tử.

NSD chọn Thêm dòng để nhập thông tin bảo đảm dự thầu.



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng đối với nhà thầu độc lập)

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu

[+ Thêm dòng](#)

STT	Tên nhà thầu thực hiện bảo lãnh	Số tiền bảo đảm dự thầu	Hiệu lực của bảo đảm dự thầu	Đính kèm	Thao tác
1		<input type="text" value="21.000.000"/>	<input type="text" value="150"/>	report-complaint-detail 19.04.xlsx	

Lưu ý:
1. Đối với trường hợp liên danh, hệ thống tự động hiển thị thông tin bảo lãnh dự thầu đã được nhà thầu trong liên danh chia sẻ tại chức năng Chia sẻ bảo lãnh tại phân hệ Bảo lãnh điện tử. Trường hợp không sử dụng các bảo lãnh này, nhà thầu được phép xóa thông tin.
2. Đối với nhà thầu là đại diện liên danh hoặc nhà thầu độc lập nhấn nút Chọn thư bảo lãnh để tìm kiếm thông tin bảo lãnh dự thầu từ phân hệ bảo lãnh điện tử.

[Lưu](#)

1. NSD nhập số tiền bảo đảm dự thầu và chọn **Lưu**. Đính kèm 1 file bảo lãnh dự thầu vào 1 dòng thông tin Bảo lãnh dự thầu. Kiểm tra file sau khi tải lên bằng cách nhấn vào tên file (chữ màu xanh).

2. Nhấn nút **Lưu** để hoàn thành biểu mẫu



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Số tiền bảo đảm dự thầu $\geq 20.000.000$

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

Trường hợp tổng giá trị bảo đảm dự thầu cho tất cả các phần mà nhà thầu tham dự dưới 20 triệu đồng, nhà thầu chỉ cần cam kết trong đơn dự thầu mà không phải thực hiện bảo lãnh dự thầu, không phải đính kèm giấy bảo lãnh dự thầu hoặc giấy cam kết nộp tiền mặt.

STT	Mã phần	Tên phần	Bảo đảm dự thầu theo E-HSMT(VND)
1	PP2400016003	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	25.000.000
2	PP2400016004	Nitric Acid GR 65%	25.000.000
Tổng			50.000.000

Tổng số tiền bảo đảm dự thầu theo giấy bảo lãnh dự thầu (VND) (trường hợp dưới 20 triệu thì ghi số tiền cam kết) *

Hiệu lực của bảo đảm dự thầu(ngày) *

Bảo đảm dự thầu đính kèm *

Trường bắt buộc nhập

Chọn tệp đính kèm

Lưu

Với gói thầu có phần (lô), hệ thống hiển thị thông tin bảo đảm dự thầu theo E-HSMT của các phần (lô) mà nhà thầu đã chọn. NSD nhập tổng số tiền và thời gian hiệu lực của bảo đảm dự thầu, đính kèm file sau đó chọn Lưu



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu

Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng đối với nhà thầu độc lập)



Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu

Công ty TNHH 1 thành viên L và Q

+ Thêm dòng

Giá trị bảo đảm dự thầu không đáp ứng yêu cầu HSMT 63,000,000 VND. Do nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu không bảo đảm uy tín khi tham dự thầu theo quy định tại Khoản 1, Điều 18 Nghị định 24/2024/NĐ-CP

Không

Có

Đính kèm

Thao tác

report-complaint-detail 19.04.xlsx

Lưu ý:

1. Đối với trường hợp liên danh, hệ thống tự động hiển thị thông tin bảo lãnh dự thầu đã được nhà thầu trong liên danh chia sẻ tại chức năng Chia sẻ bảo lãnh tại phân hệ Bảo lãnh điện tử. Trường hợp không sử dụng các bảo lãnh này, nhà thầu được phép xóa thông tin.

Lưu ý:

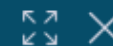
Với Nhà thầu có tên trong danh sách vi phạm, NSD nhập số tiền đảm bảo dự thầu gấp 3 lần so với số tiền bảo đảm mà BMT yêu cầu. Trường hợp nhập số tiền bảo đảm dự thầu không đúng quy định hệ thống hiển thị cảnh báo **Giá trị bảo đảm dự thầu không đáp ứng**.

Chọn **Có** để bỏ qua cảnh báo, chọn **Không** để quay lại màn hình nhập thông tin bảo lãnh dự thầu.



2.2. Mẫu số 04. Bảo lãnh dự thầu




Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu (áp dụng đối với nhà thầu độc lập)



Mẫu số 04A. Bảo lãnh dự thầu

Tên nhà thầu

+ Thêm dòng

STT	Tên nhà thầu thực hiện bảo lãnh	Số tiền bảo đảm dự thầu	Hiệu lực của bảo đảm dự thầu	Đính kèm	Thao tác
1		63.000.000	150	 report-complaint-detail 19.04.xlsx 	

Lưu ý:

- Đối với trường hợp liên danh, hệ thống tự động hiển thị thông tin bảo lãnh dự thầu đã được nhà thầu trong liên danh chia sẻ tại chức năng Chia sẻ bảo lãnh tại phân hệ Bảo lãnh điện tử. Trường hợp không sử dụng các bảo lãnh này, nhà thầu được phép xóa thông tin.
- Đối với nhà thầu là đại diện liên danh hoặc nhà thầu độc lập nhấn nút Chọn thư bảo lãnh để tìm kiếm thông tin bảo lãnh dự thầu từ phân hệ bảo lãnh điện tử.

Lưu 

NSD nhập lại số tiền bảo đảm dự thầu theo quy định, đính kèm file bảo lãnh và chọn Lưu



2.2 Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện ⁽¹⁾

Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Hướng dẫn:

- Đối với nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu đại diện trong liên danh: Thông tin hợp đồng được chuyển tự động từ hồ sơ năng lực nhà thầu, vì vậy hãy đảm bảo hồ sơ năng lực của bạn đã được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu thực hiện chỉnh sửa tại chức năng hồ sơ năng lực nhà thầu sau đó vào mẫu và tiến hành chọn lại hợp đồng.
- Đối với nhà thầu liên danh: Thông tin hợp đồng được lấy từ dữ liệu do các thành viên liên danh chia sẻ. Trường hợp thông tin chia sẻ có thay đổi, nhà thầu phải yêu cầu các thành viên liên danh chia sẻ lại sau đó vào mẫu tiến hành cập nhật thông tin liên danh.

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

[Tìm hợp đồng](#)

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần bảo đảm các thông tin sau đây⁽²⁾:

STT	Số hợp đồng	Tên hợp đồng	Xem chi tiết hợp đồng	Thao tác
Không có dữ liệu				

Ghi chú:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất các hợp đồng tương tự để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

(1) Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này. Trường hợp nhà thầu có nhiều hợp đồng tương tự thì kê khai từng hợp đồng theo Mẫu này.

(2) Nhà thầu chỉ kê khai nội dung tương tự với yêu cầu của gói thầu.

(3) Trường hợp giá trị hợp đồng không tính bằng VND thì quy đổi sang VND theo tỷ giá theo quy định tại Mục 2.1 Chương III để làm cơ sở đánh giá.

Lưu

Chọn Tìm hợp đồng



2.2 Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Tìm kiếm hợp đồng Có 4 hợp đồng được tìm thấy!

Mã hợp đồng

Tên hợp đồng

Số hợp đồng

Trạng thái hợp đồng

Loại hợp đồng

Ngày ký hợp đồng

01. HD2200001845 - Hợp đồng 1

Số hợp đồng: HĐ123
Trạng thái: Hoàn thành
Giá trị: 1,000,000,000
Ngày ký: 01/12/2022

02. HD2300000141 - hợp đồng 1

Số hợp đồng: 1589
Trạng thái: Hoàn thành
Giá trị: 50,000,000,000
Ngày ký: 01/03/2022

Thông tin hợp đồng được lấy từ dữ liệu trong Hồ sơ năng lực, hãy đảm bảo hồ sơ năng lực của đơn vị đã được cập nhật đầy đủ.

Nhấn **Chọn** để lấy dữ liệu hợp đồng sử dụng tham dự thầu



2.2 Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện ⁽¹⁾

Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Hướng dẫn:



- Đối với nhà thầu độc lập hoặc nhà thầu đại diện trong liên danh: Thông tin hợp đồng được chuyển tự động từ hồ sơ năng lực nhà thầu, vì vậy hãy đảm bảo hồ sơ năng lực của bạn đã được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu thực hiện chỉnh sửa tại chức năng hồ sơ năng lực nhà thầu sau đó vào mẫu và tiến hành chọn lại hợp đồng.
- Đối với nhà thầu liên danh: Thông tin hợp đồng được lấy từ dữ liệu do các thành viên liên danh chia sẻ. Trường hợp thông tin chia sẻ có thay đổi, nhà thầu phải yêu cầu các thành viên liên danh chia sẻ lại sau đó vào mẫu tiến hành cập nhật thông tin liên danh.

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

🔍 Tìm hợp đồng

Thông tin về từng hợp đồng, mỗi hợp đồng cần bảo đảm các thông tin sau đây⁽²⁾:

STT	Số hợp đồng	Tên hợp đồng	Xem chi tiết hợp đồng	Thao tác
1	HĐ123	Hợp đồng 1		

Ghi chú:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất các hợp đồng tương tự để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

(1) Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này. Trường hợp nhà thầu có nhiều hợp đồng tương tự thì kê khai từng hợp đồng theo Mẫu này.

(2) Nhà thầu chỉ kê khai nội dung tương tự với yêu cầu của gói thầu.

(3) Trường hợp giá trị hợp đồng không tính bằng VND thì quy đổi sang VND theo tỷ giá theo quy định tại Mục 2.1 Chương III để làm cơ sở đánh giá.

Lưu 

Sau khi chọn thông tin hợp đồng, nhấn  để nhập chi tiết hợp đồng



2.2 Mẫu số 05A. Hợp đồng tương tự do nhà thầu thực hiện

Mô tả tính chất tương tự theo quy định tại Mục 2.1 Chương III (2)

1. Loại hàng hoá *

2. Giá trị hợp đồng đã thực hiện⁽²⁾ *

3. Về quy mô thực hiện *

4. Các đặc tính khác

Lưu

Đóng

Nhập đầy đủ thông tin Loại hàng hóa, Giá trị hợp đồng đã thực hiện và Về quy mô thực hiện sau đó chọn Lưu



2.2 Mẫu số 05B. kê khai năng lực sản xuất hàng hóa

Mẫu số 05B. Kê khai năng lực sản xuất hàng hóa

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Số lượng nhà máy, cơ sở sản xuất (gọi chung là nhà máy)

Đối với mỗi nhà máy, nhà thầu kê khai thông tin sau đây:

+ Thêm dòng

STT	Tên nhà máy ⓘ	Địa chỉ ⓘ	Tổng mức đầu tư (VND) ⓘ	Công suất thiết kế ⓘ	Công suất thực hiện ⓘ	Tiêu chuẩn sản xuất ⓘ	Số lao động đang làm việc
1	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Ghi chú:

Trong trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh kê khai theo Mẫu này.

Lưu

NSD nhập số lượng nhà máy, cơ sở sản xuất

Chọn Thêm dòng để kê khai thông tin năng lực sản xuất của từng nhà máy, sau đó chọn Lưu

Lưu ý: Các trường thông tin màu đỏ là trường bắt buộc nhập



2.2 Mẫu số 06A. Nhân sự chủ chốt

Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn

Yêu cầu e-HSMT Ẩn thông tin chi tiết

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Chứng chỉ chuyên môn	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự
1	Vị trí công việc	1		Tối thiểu 1 năm hoặc 1 Hợp đồng

Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn

Tên nhà thầu: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MINH ĐẠT 2

Hướng dẫn:

- Đối với nhà thầu độc lập: Thông tin nhân sự được chọn từ Hồ sơ năng lực nhà thầu, vì vậy hãy đảm bảo Hồ sơ năng lực của bạn đã được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu thực hiện chỉnh sửa tại chức năng Hồ sơ năng lực nhà thầu sau đó vào mẫu và tiến hành chọn lại nhân sự.
- Đối với nhà thầu liên danh: Thông tin nhân sự được chọn từ Hồ sơ năng lực của nhà thầu đại diện và dữ liệu được chia sẻ từ các nhà thầu khác trong liên danh. Vì vậy, hãy đảm bảo thông tin được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu, thực hiện chỉnh sửa tại chức năng Hồ sơ năng lực nhà thầu hoặc yêu cầu nhà thầu khác chia sẻ lại thông tin.

STT	Vị trí công việc	Số lượng yêu cầu	Số lượng đã kê khai	Lý lịch chuyên môn	Kinh nghiệm chuyên môn	Thao tác
1	Vị trí công việc	1	1			1 +
1.1	Nhân sự chủ chốt					

Ghi chú: Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt theo quy định tại điểm a Mục 2.2 Chương III và phải chứng minh khả năng sẵn sàng huy động các nhân sự này để tham gia thực hiện gói thầu. Nhân sự chủ chốt có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động. Trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, bên mời thầu cho phép nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung nhân sự chủ chốt để đáp ứng yêu cầu của E-HSMT trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc.

2 Lưu

1. Nhấn nút **Thêm dòng (+)** để nhập nhân sự cho từng vị trí công việc theo yêu cầu.
2. Nhấn nút **Lưu** để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 06. Nhân sự chủ chốt

Tìm kiếm nhân sự

Có 3 nhân sự được tìm thấy!

Họ và tên

Loại chứng thực

Tất cả

Số chứng thực

Làm mới

Tìm kiếm

Trang 1 trên 1

Xác nhận

Đóng

01 . 789525426 - Nguyễn Ánh

Loại chứng thực: Chứng minh nhân dân
Chức danh: Quản lý
Ngày sinh: 01/01/1982

Chọn

02 . 982885416 - Nguyễn Văn Anh

Loại chứng thực: Chứng minh nhân dân
Chức danh: Quản lý
Ngày sinh: 01/01/1980

Chọn

03 . 698214566 - Trần Cẩm Tú

Loại chứng thực: Chứng minh nhân dân
Chức danh: Nhân viên

Thông tin nhân sự chọn từ Hồ sơ năng lực nhà thầu, vì vậy hãy đảm bảo Hồ sơ năng lực đã được cập nhật đầy đủ.



2.2 Mẫu số 06. Nhân sự chủ chốt

Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn ⁽¹⁾

Mẫu số 06A. Bảng đề xuất nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06B. Bảng lý lịch chuyên môn của nhân sự chủ chốt/ Mẫu số 06C. Bảng kinh nghiệm chuyên môn

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Hướng dẫn:

- Đối với nhà thầu độc lập: Thông tin nhân sự được chọn từ Hồ sơ năng lực nhà thầu, vì vậy hãy đảm bảo Hồ sơ năng lực của bạn đã được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu thực hiện chỉnh sửa tại chức năng Hồ sơ năng lực nhà thầu sau đó vào mẫu và tiến hành chọn lại nhân sự.
- Đối với nhà thầu liên danh: Thông tin nhân sự được chọn từ Hồ sơ năng lực của nhà thầu đại diện và dữ liệu được chia sẻ từ các nhà thầu khác trong liên danh. Vì vậy, hãy đảm bảo thông tin được cập nhật đầy đủ. Trường hợp nhà thầu muốn thay đổi dữ liệu, thực hiện chỉnh sửa tại chức năng Hồ sơ năng lực nhà thầu hoặc yêu cầu nhà thầu khác chia sẻ lại thông tin.

STT	Vị trí công việc	Số lượng yêu cầu	Số lượng đã kê khai	Lý lịch chuyên môn	Kinh nghiệm chuyên môn	Thao tác
1	Nhân sự chủ chốt	1	1			+
1.1	Trương Thái An					

Ghi chú: Nhà thầu phải kê khai những nhân sự chủ chốt theo quy định tại điểm a Mục 2.2 Chương III và phải chứng minh khả năng sẵn sàng huy động các nhân sự chủ chốt này để tham gia thực hiện gói thầu. Nhân sự chủ chốt có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động. Trường hợp nhân sự chủ chốt mà nhà thầu kê khai trong E-HSDT không đáp ứng yêu cầu hoặc không chứng minh được khả năng huy động nhân sự (bao gồm cả trường hợp nhân sự chủ chốt đã huy động cho hợp đồng khác có thời gian làm việc trùng với thời gian thực hiện gói thầu này), Bên mời thầu cho phép nhà thầu bổ sung, thay thế. Nhà thầu chỉ được phép bổ sung, thay thế một lần đối với từng vị trí nhân sự chủ chốt trong một khoảng thời gian phù hợp nhưng không ít hơn 03 ngày làm việc. Trường hợp nhà thầu không có nhân sự thay thế đáp ứng yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu bị loại. Trong mọi trường hợp, nếu nhà thầu kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSDT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 125 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Lưu

Sau khi chọn nhân sự, NSD chọn để điều chỉnh thông tin Lý lịch chuyên môn và Kinh nghiệm chuyên môn



2.2 Mẫu số 06. Nhân sự chủ chốt

Trương Thái An [Chỉ huy trưởng] Tên nhà thầu phụ trách: Công ty Cổ phần ABC

Thông tin nhân sự:	
Tên	Trương Thái An
Căn cước công dân/Hộ chiếu	123456789123
Vị trí	Chỉ huy trưởng
Ngày tháng, năm sinh	11/04/1993
Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	dh
Chức danh trong tổ chức	Chỉ huy trưởng

Công việc hiện tại:

Tên người sử dụng lao động	Nguyễn Văn A
Địa chỉ của người sử dụng lao động	lb
Chức danh	Giám đốc

Lưu Đóng

Tại màn hình **Lý lịch chuyên môn**, kiểm tra lại thông tin nhân sự đã nhập trong HSNL sau đó chọn **Lưu**



2.2 Mẫu số 06. Nhân sự chủ chốt

Trương Thái An [Chỉ huy trưởng] Tên nhà thầu phụ trách: Công ty Cổ phần ABC

	Từ ngày	Đến ngày	Công ty/Dự án	Quy mô dự án	Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan	Thao tác
1	03/03/2019	03/03/2021	FGFDS	FDGDAG	<input type="text" value="aa"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

NSD có thể chỉnh sửa trường **Kinh nghiệm chuyên môn và quản lý có liên quan**. Trường hợp đã điều chỉnh thông tin trong HSNL, NSD chọn **Lấy dữ liệu mới nhất** để cập nhật thông tin mới nhất sau đó chọn **Lưu**



2.2 Mẫu số 07. Hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu

Mẫu số 07. Hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ⁽¹⁾

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. Phải trả miễn yêu cầu hay Không áp dụng Phải trả miễn yêu cầu hay Mẫu số 07

Mẫu số 07. Hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ

Tên nhà thầu CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT VÀ THƯƠNG MẠI MINH ĐẠT 2

1 Các hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ theo quy định tại Mục 2.1 Chương III

Có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III

Không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III.

2 [Tìm hợp đồng](#)

Năm	Phần việc hợp đồng không hoàn thành	Mô tả hợp đồng	Tổng giá trị hợp đồng (giá trị, loại đồng tiền, tỷ giá hối đoái, giá trị tương đương bằng VND)	Thao tác
2023		Mô tả hợp đồng: Hợp đồng 1 Tên Chủ đầu tư: Thủy Địa chỉ: HN Nguyên nhân không hoàn thành hợp đồng:	1.000.000.000	

Ghi chú:
(1) Nhà thầu phải kê khai chính xác, trung thực các hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ; trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu trong quá khứ mà không kê khai thì nhà thầu được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. Trường hợp nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải kê khai theo Mẫu này.

3 [Lưu](#)

1. Chọn 1 trong 2 tùy chọn (**bắt buộc**).

2. Nhấn nút Tìm và chọn hợp đồng nếu tại bước 1 NSD chọn “Có hợp đồng đã ký nhưng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 theo quy định tại tiêu chí đánh giá 1 trong Bảng tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thuộc Mục 2.1 Chương III”.

3. Nhấn nút Lưu để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu

Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu ⁽¹⁾

Dữ liệu về báo cáo tài chính phải được kê khai tại phân hệ hồ sơ năng lực trước khi tham dự thầu. Nếu chưa có dữ liệu, xin mời nhập [tại đây].

Yêu cầu e-HSMT [Hiện thông tin chi tiết](#)

Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu

Tên nhà thầu:

Năm tài chính của nhà thầu từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 ⓘ
Số liệu tài chính trong các năm gần nhất theo yêu cầu của E-HSMT

[Chọn năm tài chính](#)

Năm	Tổng tài sản	Tổng nợ	Giá trị tài sản ròng	Doanh thu hằng năm (không bao gồm thuế VAT)	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Nguồn nhập	Báo cáo tài chính đính kèm	Bá	Thao tác
2021	100.000.000.000	1.000.000.000	99.000.000.000	35.000.000.000	25.000.000.000	20.000.000.000	Tự kê khai	000063_0001.pdf		
2022	100.000.000.000	1.000.000.000	99.000.000.000	35.000.000.000	25.000.000.000	20.000.000.000	Tự kê khai	000063_0001.pdf	0	
Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)(2)				35.000.000.000						

Chỉ chú:

[Lưu](#)

1. Hệ thống tự động hiển thị danh sách các Năm tài chính thỏa mãn yêu cầu của HSMT.
2. Trường hợp có cả dữ liệu Tự kê khai và Lấy từ hệ thống quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hệ thống tự động lấy thông tin Năm tài chính lấy từ Hệ thống quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. Trường hợp thấy sai sót, NSD có thể chọn lại Năm tài chính đưa vào HSDT bằng cách nhấn nút **Chọn năm tài chính**.
3. Kiểm tra thông tin, sau đó nhấn nút **Lưu** để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ (*)



Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Có sử dụng nhà thầu phụ hay không?

Có

Không

+ Thêm mới

STT	Tên nhà thầu phụ ⓘ	Phạm vi công việc	Khối lượng công việc	Giá trị % ước tính	Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với nhà thầu phụ	Thao tác
	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	

Không có dữ liệu

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

1. Chọn **Có** hoặc **Không** sử dụng nhà thầu phụ
2. Trường hợp có sử dụng nhà thầu phụ, chọn **Thêm mới** để nhập thông tin



2.2 Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Thêm mới phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Tên nhà thầu phụ

Phạm vi công việc *

Khối lượng công việc *

Giá trị % ước tính *

Xác nhận

Đóng

Hoàn thiện nhập đầy đủ thông tin sau đó chọn **Xác nhận**



2.2 Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ ^(*)

Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Tên nhà thầu

Có sử dụng nhà thầu phụ hay không? Có Không

[+ Thêm mới](#)

STT	Tên nhà thầu phụ ⁽¹⁾	Phạm vi công việc	Khối lượng công việc	Giá trị % ước tính	Hợp đồng hoặc văn bản thỏa thuận với nhà thầu phụ	Thao tác
	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI SẢN XUẤT VẬT LIỆU XÂY DỰNG	Cung cấp hàng hóa	10	10	<input type="text"/>	

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

[Lưu](#)

Kiểm tra thông tin, sau đó nhấn **Lưu** để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu

Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu ⁽¹⁾

Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

Kê khai công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu

Nhà thầu không có công ty con Nhà thầu có công ty con

[+ Thêm dòng](#)

STT	Tên công ty con, công ty thành viên(2)	Công việc đảm nhận trong gói thầu(3)	Giá trị % so với giá dự thầu(4)	Ghi chú	Thao tác
1	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	

Ghi chú:
(1) Trường hợp nhà thầu tham dự thầu là công ty mẹ (ví dụ như Tổng công ty) huy động công ty con, công ty thành viên thực hiện một phần công việc gói thầu thì phải kê khai cụ thể tại Mẫu này Việc đánh giá kinh nghiệm, năng lực của nhà thầu căn cứ vào giá trị, khối lượng do công ty mẹ, công ty con, công ty thành viên đảm nhận trong gói thầu. Trường hợp nhà thầu tham dự thầu không phải là công ty mẹ thì không áp dụng Mẫu này.
(2) Ghi cụ thể tên công ty con, công ty thành viên.
(3) Ghi cụ thể phần công việc đảm nhận của công ty con, công ty thành viên.
(4) Ghi cụ thể giá trị % công việc của công ty con, công ty thành viên đảm nhận so với giá dự thầu.

[Lưu](#)

1. Chọn 1 trong 2 tùy chọn (**bắt buộc**)

2. Nếu chọn “Nhà thầu có công ty con”, NSD Nhấn nút **Thêm dòng**. Sau đó nhập thông tin

3. Kiểm tra thông tin, sau đó nhấn nút **Lưu** để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

STT	Danh mục hàng hoá	Đơn vị tính	Khối lượng	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng sớm nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]	Ngày giao hàng muộn nhất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]	Ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất [ghi số ngày: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực hoặc kể từ ngày chủ đầu tư yêu cầu giao hàng đối với trường hợp giao hàng nhiều lần]
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	100g/chai	10	Hà Nội	60	90	<input type="text" value="Nhập..."/>
2	Nitric Acid GR 65%	1kg/chai	10	Hà Nội	60	90	<input type="text" value="Nhập..."/>

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]
Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:
Cột (1) (2) (3)(4) (5) (6) (7): Hệ thống tự trích xuất
Cột (8): Nhà thầu điền
(*): Hàng hóa phải được giao trong khoảng thời gian quy định trong E-HSMT. Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng sớm hơn ngày giao hàng sớm nhất thì không được tính ưu tiên và không bị loại, trừ trường hợp yêu cầu kỹ thuật có quy định khác. Nhà thầu đề xuất thời gian giao hàng muộn hơn khoảng thời gian này thì E-HSMT của nhà thầu sẽ bị loại.

1. Nhập số ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất. NSD có thể nhập dữ liệu từ tệp tin excel
2. Sau khi nhập đầy đủ Ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất, hệ thống hiển thị nút **Lưu** và cho phép NSD chọn để lưu thông tin.



2.2 Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

Nhà thầu đề xuất tiến độ cung cấp phù hợp với yêu cầu của Bên mời thầu.

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng sớm nhất	Ngày giao hàng muộn nhất	Ngày giao hàng do nhà thầu đề xuất
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	PP2400016003				HN	60	90	<input type="text" value="Nhập..."/>
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	100g/chai	10				
2	PP2400016004				HN	60	90	<input type="text" value="Nhập..."/>
2.1		Nitric Acid GR 65%	Chai	10				

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]
Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Tương tự, nhập thông tin của từng danh mục hàng hóa trong mỗi phần lô với gói thầu có phần lô



2.2 Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình	Trường hợp bóc tách khối lượng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)			
1	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="button" value="+"/>
2	Nitric Acid GR 65%	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="button" value="+"/>

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

- Cột (2), (9), (10): Hệ thống tự động trích xuất.
- Cột (3), (4), (5), (6), (7), (8), (12): Nhà thầu tự điền. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá;
- Cột (11): Hệ thống tự trích xuất (nếu có). Trường hợp cột này bỏ trống và nhà thầu biết mã HS của hàng hóa thì nhà thầu liệt kê.
- Đề xuất của nhà thầu tại Mẫu này được trích xuất sang Mẫu 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) hoặc 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C).

Nhập đầy đủ các trường bắt buộc màu đỏ hoặc nhập dữ liệu từ tệp tin excel, trường hợp bóc tách khối lượng chọn để nhập thông tin



2.2 Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

Nhập phạm vi cung cấp hàng hóa

Ký mã hiệu *	<input type="text"/>
Nhãn hiệu *	<input type="text"/>
Năm sản xuất *	<input type="text"/>
Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ) *	<input type="text"/>
Hãng sản xuất *	<input type="text"/>
Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản *	<input type="text"/>
Mã HS	<input type="text"/>
Khối lượng *	<input type="text"/>
Phân loại hàng hóa *	<input type="text" value="-- Chọn --"/>





Tại màn hình nhập phạm vi cung cấp hàng hóa, hoàn thiện nhập thông tin sau đó chọn **Xác nhận**
Lưu ý: Các trường * đỏ là trường bắt buộc nhập



2.2 Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu



STT	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Trường hợp bóc tách khối lượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	
1	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích							+
1.1		MII	Mercury	2020	Việt Nam	Test	Test	 
1.2		MIII	Mercury II	2022	Việt Nam	A	test	 
2	Nitric Acid GR 65%	NAG	a	2020	Việt Nam	Việt Nam	a	+

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Hàng hóa có bóc tách khối lượng sẽ hiển thị thành từng mục nhỏ như hình



2.2 Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

STT	Mã phần (lô)	Danh mục hàng hóa	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	PP2400016003							
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>
2	PP2400016004							
2.1		Nitric Acid GR 65%	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

- Cột (2), (9), (10): Hệ thống tự động trích xuất.
- Cột (3), (4), (5), (6), (7), (8): Nhà thầu tự điền. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.
- Cột (11): Hệ thống tự trích xuất (nếu có). Trường hợp cột này bỏ trống và nhà thầu biết mã HS của hàng hóa thì nhà thầu liệt kê.
- Đề xuất của nhà thầu tại Mẫu này được trích xuất sang Mẫu 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) hoặc 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C).

Với gói thầu có phần lô, không có bóc tách khối lượng



2.2 Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa

Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa

Tên nhà thầu:

- Nhà thầu điền đơn giá dự thầu của từng hạng mục cụ thể. Giá dự thầu là tổng giá trị của các hạng mục ghi trong cột "Mô tả công việc mời thầu". Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí dự phòng. Nhà thầu phải tính toán các chi phí nêu trên và phân bổ vào trong giá dự thầu.

STT	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))
	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(10)x(12)
1	2000	VN	VN	a	100g/chai	10		<input type="text" value="25.000.000"/>	250.000.000
2	2000	VN	VN	a	1kg/chai	10		<input type="text" value="25.000.000"/>	250.000.000
Thế, lệ phí (nếu có)									500.000.000
									Số tiền bằng chữ: Năm trăm triệu đồng

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

1. Nhập đơn giá dự thầu. NSD có thể nhập dữ liệu từ file excel

2. Sau khi nhập đầy đủ thông tin, hệ thống hiển thị nút Lưu và cho phép NSD chọn để lưu thông tin.



2.2 Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa

Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa

Năm s	Mã phần (lô)	xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng	Mã HS	Đơn giá dự thầu (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))	Thành tiền (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))
(1)	(2)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)=(11)x(13)
1	PP2400016003								
1.1		Việt Nam	Việt Nam	a	100g/chai	10		<input type="text" value="Nhập..."/>	
2	PP2400016004								
2.1		Việt Nam	Việt Nam	a	Chai	10		<input type="text" value="Nhập..."/>	

Số tiền bằng chữ: Không đồng

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm: Chọn file

Ghi chú:
(2) (3) (4) (5) (6) (7) (8) (9) (10) (11) (12) : Hệ thống tự trích xuất;
(13): Nhà thầu điền;
(14): Hệ thống tự tính. Thành tiền (M1) đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) là cơ sở để so sánh, xếp hạng nhà thầu.

Tương tự với gói thầu có phần lô, NSD nhập đơn giá dự thầu của từng phần lô, hoặc nhập dữ liệu từ tệp tin excel. Sau khi hoàn thành nhập thông tin, chọn Lưu để hoàn thành biểu mẫu



2.2 Mẫu số 13. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan

Mẫu số 13A. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan

Mẫu số 13A. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

STT	Mô tả dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Địa điểm thực hiện dịch vụ	Ngày hoàn thành dịch vụ	Đơn giá dự thầu	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=Cột (3x7)
1	Dịch vụ liên quan	1	Chai	Hà Nội	90	25.000.000	25.000.000
Tổng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)							25.000.000
							Số tiền bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:
Cột (1) đến (6): Hệ thống tự trích xuất.
Cột (7): Nhà thầu chào (bao gồm tất cả các loại thuế, phí, lệ phí).
Cột (8): Hệ thống tự tính.

Lưu

1. Nhập đơn giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan. NSD có thể nhập dữ liệu từ tệp tin excel
2. Sau khi nhập đầy đủ thông tin, hệ thống hiển thị nút Lưu và cho phép NSD chọn để lưu thông tin.



2.2. Mẫu số 15A, 15B, 15C lĩnh vực Hàng hóa

1. Ở màn hình Đơn dự thầu, NSD chọn Phân loại nhà thầu:

- Nhà thầu là nhà sản xuất
- Nhà thầu là nhà thương mại
- Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại

2. NSD tích chọn cam kết dự thầu

3. Chọn Lưu để lập E-HSDT

Số TBMT: IB2400011442
Tên gói thầu: Mua sắm vật tư y tế năm 2024
Hạn nộp: 31/07/2024 2:40:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại: 26 ngày 03 giờ 43 phút 32 giây

Khuyến nghị việc tham dự thầu: Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Hiệu lực BDDT: Tối thiểu là 130 Ngày kể từ ngày 30/05/2024

Bảo đảm dự thầu: VND

Phân loại nhà thầu sản xuất/thương mại? **1**

Chọn
Nhà thầu là nhà sản xuất
Nhà thầu là nhà thương mại
Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại

Cam kết tham dự thầu:

Cam kết tham dự thầu: **2**

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản (không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhà thầu là hộ kinh doanh);
2. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu;
3. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu;
5. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự (chủ hộ không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp nhà thầu là hộ kinh doanh);
6. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở và các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này;
7. Trong thời hạn 03 năm trước thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có nhân sự (ký kết hợp đồng lao động với nhà thầu tại thời điểm nhân sự thực hiện hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu(3);
8. Những thông tin kê khai trong E-HSDT là trung thực;
9. Trường hợp trúng thầu, E-HSDT và các văn bản bổ sung, làm rõ E-HSDT tạo thành thỏa thuận ràng buộc trách nhiệm giữa hai bên cho tới khi hợp đồng được ký kết;
10. Nếu E-HSDT của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại Mục 40.1 E-CDNT của E-HSMT;
11. Trường hợp chúng tôi không nộp bản gốc bảo đảm dự thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Bên mời thầu quy định tại Mục 18.5 E-CDNT; trong trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 20 triệu đồng, không nộp tiền mặt, Séc bảo chi, thư bảo lãnh dự thầu hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh theo quy định tại Mục 18.8 E-CDNT thì chúng tôi sẽ bị nêu tên trên Hệ thống và tài khoản của chúng tôi sẽ bị khóa trong vòng 06 tháng kể từ ngày Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư.

Ghi chú:

(1) Đơn dự thầu được ký bằng chữ ký số của nhà thầu khi nhà thầu nộp E-HSDT.
(2) Trường hợp giá trị bảo đảm dự thầu nhỏ hơn 20 triệu đồng thì không áp dụng nội dung này.
(3) E-HSMT không được yêu cầu nhà thầu phải nộp lý lịch tư pháp của nhân sự để chứng minh cho nội dung đánh giá này.

[< Quay lại](#) [Xem trước](#) **Lưu** [Lập e-HSDT >](#) **3**





2.2. Mẫu số 15A, 15B, 15C lĩnh vực Hàng hóa

Phân loại nhà thầu sản xuất/thương mại?	Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại
Cam kết tham dự thầu:	Chọn Nhà thầu là nhà sản xuất Nhà thầu là nhà thương mại Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi



Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi



Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi



TH1: NSD chọn nhà thầu là Nhà thương mại thì hệ thống hiển thị thông tin mẫu 15A, 15B, 15C áp dụng cho nhà thầu là nhà thương mại



2.2. Mẫu số 15A, 15B, 15C lĩnh vực Hàng hóa

Phân loại nhà thầu sản xuất/thương mại?	<input type="text" value="Nhà thầu là nhà sản xuất"/>
Cam kết tham dự thầu:	<div><p>Chọn</p><p>Nhà thầu là nhà sản xuất</p><p>Nhà thầu là nhà thương mại</p><p>Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại</p></div>

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi			
Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi			
Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi			

TH2: NSD chọn nhà thầu là Nhà sản xuất thì hệ thống hiển thị thông tin mẫu 15A, 15B, 15C áp dụng cho nhà thầu là nhà sản xuất.



2.2. Mẫu số 15A, 15B, 15C lĩnh vực Hàng hóa

Phân loại nhà thầu sản xuất/thương mại?	Nhà thầu là nhà sản xuất
Cam kết tham dự thầu:	Chọn Nhà thầu là nhà sản xuất Nhà thầu là nhà thương mại Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi



Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi



Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi



Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi



TH3: NSD chọn Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại thì hệ thống hiển thị mẫu 15A, 15B và cả 2 mẫu 15C áp dụng với nhà thầu là nhà thương mại và mẫu 15C áp dụng với nhà thầu là nhà sản xuất



2.2. Mẫu số 15A, 15B, 15C lĩnh vực Hàng hóa

Lưu ý: NSD phải hoàn thiện thông tin mẫu 10B và các mẫu bảng giá dự thầu của hàng hóa trước khi nhập mẫu 15.

Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu		Vui lòng hoàn thiện thông tin bảng giá dự thầu trước khi nhập thông tin mẫu này		
Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ				
Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu				
Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu				
Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp				
Mẫu số 11.1 Bảng tổng hợp giá dự thầu				
Mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu của hàng hóa				
Mẫu số 13A. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan				
Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi				
Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi				
Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi				
Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi				
Tài liệu khác				





2.2 Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Nhà thầu chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà nhà thầu kê khai theo bảng dưới đây. Trường hợp nhà thầu không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.

Đính kèm file chứng minh hàng hóa ưu đãi

(Các định dạng file đính kèm bao gồm: .zip, .rar, .xls, .xlsx, .doc, .docx.

Dung lượng file tối đa 300MB)

Chọn tệp đính kèm

STT	Tên hàng hóa	Xuất xứ [ghi tên quốc gia, vùng lãnh thổ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hàng sản xuất]	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50%)	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước trên 50%)	Hàng hóa của cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực	Hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo của mình quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP mà sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong 6 năm gần đây	Kê khai chi phí trong nước
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	tg 1	VN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	-Chọn-
2	đg 1	VN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	-Chọn-

NSD đính kèm file chứng minh hàng hóa ưu đãi.

Lưu ý: NT chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà NT kê khai theo bảng. Trường hợp NT không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.



2.2 Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Nhà thầu chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà nhà thầu kê khai theo bảng dưới đây. Trường hợp nhà thầu không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.

Đính kèm file chứng minh hàng hóa ưu đãi

(Các định dạng file đính kèm bao gồm: .zip, .rar, .xls, .xlsx, .doc, .docx)

Dung lượng file tối đa 300MB

Chọn tệp đính kèm

STT	Tên hàng hóa	Xuất xứ [ghi tên quốc gia, vùng lãnh thổ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hàng sản xuất]	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50%)	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước trên 50%)	Hàng hóa của cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực	Hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo của mình quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP mà sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong 6 năm gần đây	Kê khai chi phí trong nước
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	tg 1	VN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="text" value="--Chọn--"/> <input type="text" value="--Chọn--"/> Mẫu 15b Mẫu 15c
2	đg 1	VN	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

(1), (2): Hệ thống tự động trích xuất từ Mẫu số 12.1 hoặc Mẫu số 12.2.

(3), (4), (5), (6): Nhà thầu đánh dấu vào ô tương ứng với từng loại hàng hóa. (Trường hợp nhà thầu tích chọn vào cột (3), (4) thì Hệ thống cho phép nhà thầu chọn cột (5), (6))

(7): Đối với hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên nhà thầu chọn cách kê khai chi phí sản xuất trong nước theo Mẫu số 15B (trường hợp kê khai chi phí nhập ngoại) hoặc Mẫu số 15C (trường hợp kê khai chi phí sản xuất tại Việt Nam).

Nhà thầu đánh dấu vào ô tương ứng với từng loại hàng hóa hoặc có thể nhập dữ liệu từ file excel. Đối với hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên nhà thầu chọn cách kê khai chi phí sản xuất trong nước theo mẫu 15B hoặc mẫu 15C



2.2 Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Nhà thầu chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà nhà thầu kê khai theo bảng dưới đây. Trường hợp nhà thầu không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.

Đính kèm file chứng minh hàng hóa ưu đãi

(Các định dạng file đính kèm bao gồm: .zip, .rar, .xls, .xlsx, .doc, .docx.
Dung lượng file tối đa 300MB)

Chọn tệp đính kèm

STT	Tên hàng hóa	Xuất xứ [ghi tên quốc gia, vùng lãnh thổ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hàng sản xuất]	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50%)	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước trên 50%)	Hàng hóa của cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực	Hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo của mình quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP mà sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong 6 năm gần đây	Kê khai chi phí trong nước
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	tg 1	VN	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Mẫu 15b
2	đg 1	VN	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	Mẫu 15c

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

(1), (2): Hệ thống tự động trích xuất từ Mẫu số 12.1 hoặc Mẫu số 12.2.

(3), (4), (5), (6): Nhà thầu đánh dấu vào ô tương ứng với từng loại hàng hóa. (Trường hợp nhà thầu tích chọn vào cột (3), (4) thì Hệ thống cho phép nhà thầu chọn cột (5), (6))

(7): Đối với hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên nhà thầu chọn cách kê khai chi phí sản xuất trong nước theo Mẫu số 15B (trường hợp kê khai chi phí nhập ngoại) hoặc Mẫu số 15C (trường hợp kê khai chi phí sản xuất tại Việt Nam).

Lưu

Sau khi nhập đủ thông tin, NSD chọn Lưu



2.2 Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi ⁽¹⁾

Nhà thầu chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà nhà thầu kê khai theo bảng dưới đây. Trường hợp nhà thầu không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.

Đính kèm file chứng minh hàng hóa ưu đãi

(Các định dạng file đính kèm bao gồm: .zip, .rar, .xls, .xlsx, .doc, .docx. Dung lượng file tối đa 300MB)

Chọn tệp đính kèm

STT	Mã phần (lô)	Tên hàng hóa	Xuất xứ [ghi tên quốc gia, vùng lãnh thổ, ký mã hiệu, nhãn hiệu, hàng sản xuất]	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50%)	Hàng hóa có chi phí sản xuất trong nước từ 30% trở lên (Tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước trên 50%)	Hàng hóa của cơ sở sản xuất có từ 50% lao động là người khuyết tật, thương binh, dân tộc thiểu số có hợp đồng lao động với thời gian thực hiện hợp đồng từ 03 tháng trở lên và đến thời điểm đóng thầu hợp đồng vẫn còn hiệu lực	Hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo của mình quy định tại khoản 4 Điều 5 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP mà sản phẩm lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường trong 6 năm gần đây	Kê khai chi phí trong nước
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	PP2400016003			<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	Việt Nam	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	-Chọn- ▼
2	PP2400016004			<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	

Lưu

NSD nhập tương tự cho từng phần lô đối với gói thầu có phần (lô)



2.2 Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu

✓ Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

✓ Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

✓

✓

Thông tin Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi đã được lưu thành công. Tiếp tục nhập các biểu mẫu dự thầu

Đóng

✓ Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Hệ thống hiển thị Lưu thông tin mẫu 15A thành công. NSD tiếp tục nhập các biểu mẫu dự thầu



2.2 Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Nhà thầu chỉ được hưởng ưu đãi đối với các nội dung mà nhà thầu kê khai theo bảng dưới đây. Trường hợp nhà thầu không tích chọn thì không được hưởng ưu đãi về nội dung này.

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

STT	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa trong E-HSDT (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Kê khai các chi phí nhập ngoại (III)	Chi phí sản xuất trong nước $G^+ = (I) - (II) - (III)$	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước $D(\%) = G^+/G$ trong đó $G = (I) - (II)$
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	tg 1	15.000.000	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>		

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

- (1): Hệ thống tự động trích xuất các hàng hóa mà nhà thầu đã tích chọn vào cột (3) và cột (5) của Mẫu số 15A.
- (2): Hệ thống tự động trích xuất đơn giá mà nhà thầu đã chào (đơn giá bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có)).
- (3), (4): Nhà thầu tự kê khai.
- (5), (6): Hệ thống tự tính.

(1): Hệ thống hiển thị thông tin hàng hóa mà NSD chọn ở mẫu 15A

(2): Hệ thống tự động trích xuất đơn giá mà nhà thầu chào

(3), (4): Nhà thầu tự kê khai trên webform hoặc nhập dữ liệu từ file excel



2.2 Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

STT	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa trong E-HSDT (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Kê khai các chi phí nhập ngoại (III)	Chi phí sản xuất trong nước $G^* = (I) - (II) - (III)$	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước $D(\%) = G^*/G$ trong đó $G = (I) - (II)$
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	tg 1	15.000.000	150.000,0	250.000,0	14.600.000	98,3165

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

- (1): Hệ thống tự động trích xuất các hàng hóa mà nhà thầu đã tích chọn vào cột (3) và cột (5) của Mẫu số 15A.
- (2): Hệ thống tự động trích xuất đơn giá mà nhà thầu đã chào (đơn giá bao gồm toàn bộ thuế, phí, lệ phí (nếu có)).
- (3), (4): Nhà thầu tự kê khai.
- (5), (6): Hệ thống tự tính.

Lưu

NSD nhập đủ thông tin, chọn Lưu



2.2 Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

STT	Mã phần (lô)	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa trong E-HSDT (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Kê khai các chi phí nhập ngoại (III)	Chi phí sản xuất trong nước G* = (I) - (II) - (III)	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%) = G*/G trong đó G = (I) - (II)
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	PP2400016003						
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>		
2	PP2400016004						
2.1		Nitric Acid GR 65%	250.000.000	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>		

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

NSD nhập các trường thông tin tương tự đối với gói thầu có phần lô



2.2 Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 09A. Phạm vi công việc sử dụng nhà thầu phụ

Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu

✓ Mẫu số 10B. Đề xuất về hàng hóa của nhà thầu

✓ Mẫu số 10A. Bảng tiến độ cung cấp

✓

✓ Thông tin Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi đã được lưu thành công. Tiếp tục nhập các biểu mẫu dự thầu

Đóng

✓

✓ Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Hệ thống hiển thị Lưu thông tin mẫu 15B thành công. NSD tiếp tục nhập các biểu mẫu dự thầu



2.2. Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

TH1: Nhà thầu là nhà thương mại -> mẫu 15C áp dụng nhà thầu là nhà thương mại

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà thương mại

STT	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G. Trong đó G=(I)-(II)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	đg 1	10.000.000	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Hệ thống tự động trích xuất các hàng hóa mà nhà thầu đã tích chọn vào cột (3) hoặc (4) và cột (7) của Mẫu số 15A Trường hợp nhà thầu là nhà thương mại, Hệ thống trích xuất giá chào của hàng hóa, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước và giá trị thuế các loại.



2.2. Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

TH1: Nhà thầu là nhà thương mại -> mẫu 15C áp dụng nhà thầu là nhà thương mại

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà thương mại

STT	Mã phần (lô)	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G. Tr G=(I)-(II)
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	PP2400016003					
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	2.500.000	25.000.000	

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Nhập tương tự với gói thầu có phần lô



2.2. Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

TH2: Nhà thầu là nhà sản xuất -> mẫu 15C áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

STT	Tên hàng hoá	Giá xuất xưởng (giá EXW) của hàng hóa (G)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G
	(1)	(2)	(3)	(4)
1	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	25.000.000,0	10
2	Nitric Acid GR 65%	250.000.000	25.000.000,0	10

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

Mẫu 15C mới: Áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất
Hệ thống trích xuất giá xưởng, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước



2.2 Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

TH2: Nhà thầu là nhà sản xuất -> mẫu 15C áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu: Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

STT	Mã phần (lô)	Tên hàng hoá	Giá xuất xưởng (giá EXW) của hàng hóa (G)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G
		(1)	(2)	(3)	(4)
1	PP2400016003				
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	25.000.000	10
2	PP2400016004				
2.1		Nitric Acid GR 65%	250.000.000	25.000.000	10

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Với gói thầu có phần lô, NSD kê khai chi phí sản xuất trong nước của từng phần lô



2.2 Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

TH3: Nhà thầu vừa là nhà sản xuất, vừa là nhà thương mại -> Hệ thống hiển thị cả mẫu 15C áp dụng cho nhà thầu thương mại và mẫu 15C áp dụng cho nhà thầu sản xuất

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà thương mại

STT	Tên hàng hoá	Giá chào của hàng hóa (I)	Giá trị thuế các loại (II)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G. Trong đó G=(I)-(II)
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	tg 1	15.000.000	<input type="text" value="Nhập..."/>	<input type="text" value="Nhập..."/>	

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:

(1) Hệ thống tự động trích xuất các hàng hóa mà nhà thầu đã tích chọn vào cột (3) hoặc (4) và cột (7) của Mẫu số 15A

Trường hợp nhà thầu là nhà thương mại, Hệ thống trích xuất giá chào của hàng hóa, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước và giá trị thuế các loại

Mẫu 15C áp dụng cho nhà thầu thương mại, hệ thống trích xuất giá chào của hàng hóa, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước và giá trị thuế các loại.



2.2 Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

STT	Tên hàng hoá	Giá xuất xưởng (giá EXW) của hàng hóa (G)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G
	(1)	(2)	(3)	(4)
1	Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	25.000.000,0	10
2	Nitric Acid GR 65%	250.000.000	25.000.000,0	10

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Ghi chú:
(1) Hệ thống tự động trích xuất các hàng hóa mà nhà thầu đã tích chọn vào cột (8) của Mẫu số 15A.
Trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất, Hệ thống trích xuất giá xuất xưởng, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước.

Mẫu 15C áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất, hệ thống trích xuất giá xưởng, nhà thầu kê khai chi phí sản xuất trong nước



2.2 Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tên nhà thầu

Công ty Cổ phần ABC

Áp dụng nhà thầu là nhà sản xuất

STT	Mã phần (lô)	Tên hàng hoá	Giá xuất xưởng (giá EXW) của hàng hóa (G)	Chi phí sản xuất trong nước G*	Tỷ lệ % chi phí sản xuất trong nước D(%)=G*/G
		(1)	(2)	(3)	(4)
1	PP2400016003				
1.1		Mercury (II) chloride, tinh khiết phân tích	250.000.000	25.000.000	10
2	PP2400016004				
2.1		Nitric Acid GR 65%	250.000.000	25.000.000	10

[Nhập dữ liệu từ tệp tin Excel]

Tải mẫu Excel: [tại đây](#)

Đính kèm:

Nhập thông tin tương tự với gói thầu có phần lô



2.3 Nộp hồ sơ

Điều kiện thực hiện:

1. Nhà thầu cần cài đặt ứng dụng Agent phiên bản mới nhất.
2. Bật ứng dụng Agent trước khi Lập HSDT.
3. Nhà thầu phải đăng ký thành công chứng thư số và kết nối chứng thư số thành công trước khi thực hiện Nộp hồ sơ.
4. Đảm bảo đường truyền Internet ổn định





2.3 Nộp hồ sơ

Số TBMT: IB2400011442

Tên gói thầu: Mua sắm vật tư y tế năm 2024

Hạn nộp: 31/07/2024 2:40:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại:
23 ngày 03 giờ 44 phút 23 giây

Khuyến nghị việc tham dự thầu: Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Mẫu số U8. Hình ảnh tài chính của nhà thầu

Mẫu số 13A. Bảng giá dự thầu cho các dịch vụ liên quan

Mẫu số 15A. Bảng kê khai hàng hóa được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tài liệu khác

Đề nghị kiểm tra và xác nhận toàn bộ các thông tin đơn vị đã kê khai trước khi nộp e-HSDT

Lưu ý:

- (1) Kiểm tra kỹ thông tin chia sẻ của các thành viên liên danh trong trường hợp liên danh.
- (2) Kiểm tra các tệp tin đính kèm bằng cách tải lại tệp tin trong các webform đã kê khai.

Kiểm tra lại Xác nhận

Hệ thống hiển thị cảnh báo khi nhấn nút **Nộp hồ sơ**. NSD cần kiểm tra kỹ các thông tin về tệp đính kèm, thông tin chia sẻ bằng cách nhấn nút Xem tại từng biểu mẫu.



2.3 Nộp hồ sơ

Mẫu số 08. Tình hình tài chính của nhà thầu

Số TBMT: IB2400011442
Tên gói thầu: Mua sắm vật tư y tế năm 2024
Hạn nộp: 31/07/2024 2:40:00 PM GMT+07:00

Thời gian còn lại: 23 ngày 03 giờ 43 phút 40 giây

Khuyến nghị việc tham dự thầu: Khuyến nghị nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

Danh sách các biểu mẫu chưa nhập dữ liệu

- Mẫu số 09B. Danh sách các công ty con, công ty thành viên đảm nhận phần công việc của gói thầu
- Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi
- Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi
- Tài liệu khác

Bạn có chắc chắn nộp hồ sơ không?

Không Có

Mẫu số 15B. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

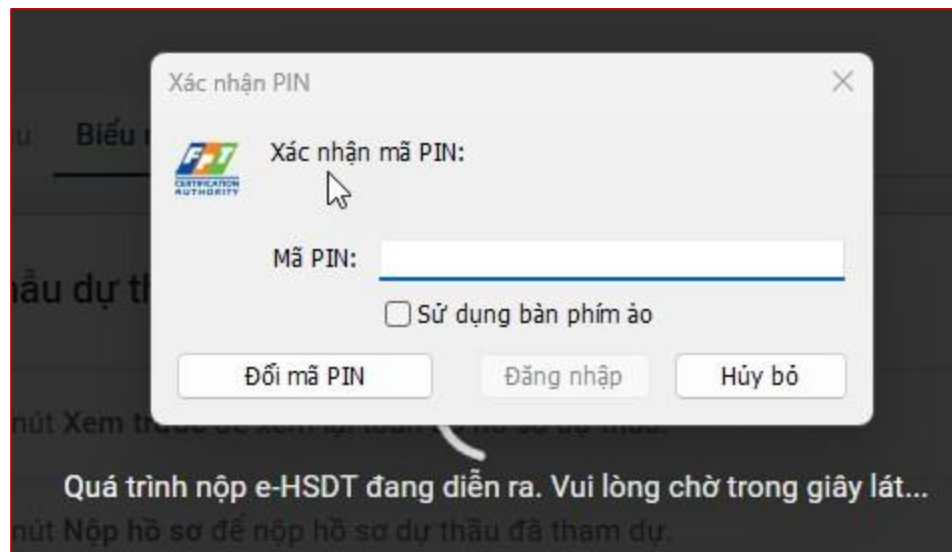
Mẫu số 15C. Bảng kê khai chi phí sản xuất trong nước đối với hàng hoá được hưởng ưu đãi

Tài liệu khác

Hệ thống tiếp tục hiển thị danh sách các biểu mẫu chưa nhập liệu. NSD cần lưu ý kiểm tra từng biểu mẫu để tránh sai sót



2.3 Nộp hồ sơ



Trường hợp đã kết nối thành công với USB và hết hạn đăng nhập, hệ thống sẽ hiển thị màn hình **Nhập mã PIN**. Màn hình này sẽ tự động hiển thị theo từng Nhà cung cấp CTS.



2.3 Nộp hồ sơ

Phân hệ e-Bidding
Lựa chọn nhà thầu >

LOT Quy trình lựa chọn nhà thầu theo luật đấu thầu >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo vốn khác >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo vốn tài trợ ADB/WB >

Quy trình lựa chọn nhà thầu theo hiệp định CPTPP/ EVFTA/ UKVFTA >

IDNES
Trung tâm hỗ trợ người dùng hệ thống eGP
Website: idnes.com.vn

Gửi hồ sơ dự thầu thành công. Số TB: IB2400011442 - 00
ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA LẠI TOÀN BỘ DỮ LIỆU DỰ THẦU.
Trường hợp phát hiện dữ liệu bị thiếu nhà thầu vui lòng rút thầu và nộp lại!
Vui lòng chọn vào đây để xem lại e-HSDT đã nộp [Tại đây](#)

Lưu ý: Nhà thầu cần liên tục cập nhật và theo dõi các thông tin điều chỉnh của e-HSMT để kịp thời sửa đổi e-HSDT cho phù hợp.

Đóng

Trường hợp nộp thành công, hệ thống hiển thị màn hình thông báo nộp thành công. Nhấn nút **Tại đây** để xem lại Hồ sơ dự thầu đã nộp.



2.3 Nộp hồ sơ

Trang chủ

Quản lý hồ sơ dự thầu/ hồ sơ dự sơ tuyển/ hồ sơ quan tâm + Tạo mới

Mã thông báo Tên gói thầu Tìm kiếm Xuất excel Tìm kiếm nâng cao

Khuyến nghị tham dự thầu: Nhà thầu cần nộp thầu sớm để có thời gian khắc phục, hỗ trợ trong trường hợp lỗi kỹ thuật, hoặc các sự cố phát sinh khác xảy ra gần thời điểm đóng thầu.

< 1 2 3 4 5 6 >

<input type="checkbox"/>	Mã thông báo	Tên gói thầu	Bên mời thầu	Lĩnh vực	Loại	Thao tác			
<input type="checkbox"/>	IB2400011442 - 00	Mua sắm vật tư y tế năm 2024	Nguyễn Duy Anh	Hàng hóa	Thô				
<input type="checkbox"/>	IB2400011445 - 00	Mua sắm dụng cụ, vật tư và hóa chất - Có lô		Hàng hóa	Thô				
<input type="checkbox"/>	IB2400007212 - 02	Xây lắp 2 túi- Trọn gói + Đơn giá cố định + Kết quả đầu ra - Kiểm tra mẫu 12A- Sau mở TC		Xây lắp	Thô				
<input type="checkbox"/>	IB2400009901 - 00	Bảo trì phần mềm Tổ chức và quản lý giao dịch hợp đồng tương lai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Trung tâm CDT	Phi tư vấn	Thô				
<input type="checkbox"/>	IB2400009022 - 00	GÓI THẦU THUỐC TT07	Công ty TNHH Anh Tú	Hàng hóa	Thô				

Tại màn hình quản lý hồ sơ dự thầu, NSD có thể xem lại hồ sơ đã nộp bằng cách nhấn chọn biểu tượng xem. NSD có thể rút và nộp lại HSDT trước thời điểm đóng thầu

Trân trọng cảm ƠN

Liên hệ:

Hotline: 1900 6126

Email: muasamcong@mpi.gov.vn

